

CN Nguy cơ Văn Thể - Khoa Vi sinh

Neisseria meningitidis, thường được gọi là não mô cùu, do Albrecht và Ghon mô tả lần đầu tiên vào năm 1901. Năm 1903, chính hai tác giả này đặt tên cho vi khuẩn là *Micrococcus meningitidis*. Năm 1929 Murray đổi tên chung sang giang *Neisseria*; từ đó cho đến nay, vi khuẩn có tên chính thức là *Neisseria meningitidis*. Não mô cùu thuộc chi giang *Neisseria*, họ Neisseriaceae.

Theo Trung tâm Kiểm soát và Phòng chống dịch bệnh Hoa Kỳ (CDC), 5- 10% dân số có trong người vi khuẩn não mô cùu *Neisseria meningitidis*, gây viêm màng não do não mô cùu. Trong đa số trường hợp, vi khuẩn có trung thai không hoặt động, có nghĩa là sẽ không gây bệnh, không có triệu chứng lâm sàng. Nếu vi khuẩn có trung thai hoặt động, nghĩa là gây nên các triệu chứng và bệnh, chúng thường rủt nguy hiểm. Theo viện nghiên cứu quỹ gia về các rủi ro và kinh nghiệm và điều trị Hoa Kỳ (NINDS), những trùng có thể đến đến 10- 15% số trường hợp, kể cả đã điều trị. 10-15% các trường hợp còn lại sẽ điều trị nhung tìn thùng vĩnh viễn và não bộ hoặc các hậu quả, điều không mong muốn nghiêm trọng khác.



Hình ảnh *N.meningitidis* trên kính hiển vi điện tử

ĐỘC ĐỊM SINH HỌC

1.1 Hình thái và tính chất bề mặt màu

Trong dịch não tủy, *N. meningitidis* có hình thái rất giống lúu cỏ u, đó là các song cỏ u Gram âm, hai mảnh lõm quay vào nhau trông giống hình hòn cà phê.

Kích thước tế bào khoảng $1\mu\text{m}$. Chúng có thể nằm bên trong hoặc bên ngoài tế bào bù chéo. Trên các môi trường nuôi cỏ y, *N. meningitidis* có hình thái và kích thước rất thay đổi, tính chất bề mặt màu Gram cũng không đồng đều giữa các tế bào; nếu tế bào có xu hướng tăng tính kháng với tủy màu. Nuôi cỏ y càng lâu và cỏ y chuyển càng nhiều lần thì hình thái tế bào càng mất dần tính chất đặc định.

N. meningitidis trong dịch não tủy thường có vi, tính chất này thường hiển 示 i hình thức mà t vùng sáng xung quanh tế bào vi khuẩn khi nhuộm bằng các phản ứng pháp thông thường hoặc dính nhau biến thành nâu làm phản ứng phình vò bùn kháng huyệt thanh thường ống. Khi mài phân lập, *N. meningitidis* có các pilus nhỏ mảnh. Những pilus này giúp cho vi khuẩn bám vào tế bào biến mất vùng hòn mũi và duy trì tình trạng nguy hiểm lành mang vi khuẩn. Trên các môi trường nhân tế bào, sẽ hiển 示 n cỏ a pilus phản ứng đặc hiệu vào điều kiện nuôi cỏ y.

1.2 Tính chất nuôi cỏ y

Khi mài phân lập thành phẩm, *N. meningitidis* chỉ mọc tốt trên các môi trường có nhiều chất dinh dưỡng như thạch máu, chocolat và cồn khí trung có từ 5-8% CO₂. Khi đã đặc cỏ y chuyển nhiều lần thì đòi hỏi vi sinh vật dinh dưỡng của *N. meningitidis* giảm đi, thường chí chúng có thể mọc trên thạch dinh dưỡng bình thường. Nhiệt độ tối ưu là 37°C, nhưng chúng có thể mọc đặc trong khoảng nhiệt độ từ 25-42°C.

Khuẩn lúc cỏ a *N. meningitidis* thay đổi tùy thuộc vào môi trường nuôi cỏ y; thông thường trên môi trường thạch máu, sau 24 giờ, khuẩn lúc có đường kính khoảng 1 mm; không gây tan máu,

Não mô cỏ u (Neisseria Meningitidis)

Viết bởi Biên tập viên

Thứ 7, 12 Tháng 10 2016 13:45 - Lần cập nhật cuối Thứ 7, 12 Tháng 10 2016 13:57

dòng S (lỏi, nhả n, bóng).

1.3 Tính chất hóa sinh

N.meningitidis có phản ứng oxidase dương tính. Chúng phân giải đường glucose; không phân giải fructose; saccharose và lactose (giống lùu cùu). Điều điểm quan trọng nhất để phân biệt chúng với lùu cùu là *N.meningitidis* thì phân giải maltose còn lùu cùu thì không.

1.4 Tính chất kháng nguyên

N.meningitidis có kháng nguyên vỏ là polysaccharid. Dùa vào kháng nguyên này, hiện nay ít nhất có 13 nhóm kháng nguyên đã được biết, trong đó 9 nhóm thường gặp là A, B, C, D, X, Y, Z, W-135 VÀ 29E; bên nhóm còn lại là H, I, K và L thì hiếm gặp hơn. Các nhóm A, B, C thường gây thành dò ch.

Các kháng nguyên của *N.meningitidis*, điều biết là các kháng nguyên polysaccharid, có thể tìm thấy trong máu và trong dịch não tủy; người ta đã lùi dùng điều điểm này để chẩn đoán nhanh *N.meningitidis* bằng các kỹ thuật miễn dịch.

2. KHẢ NĂNG GÂY BỆNH

Người là tác nhân duy nhất của *N.meningitidis*. Chúng thường ký sinh ở họng mũi,

ở trung thai không gây bệnh, *N.meningitidis* thường không có vỏ. Khi điều kiện thuận lợi, *N.meningitidis* gây viêm họng mũi (thường là nhẹ, không có triệu chứng); một số lùi nhẹ trong các trung hắp này, chúng từ họng mũi xâm nhập vào máu, thường là qua đường bạch huyết, gây ra tình trạng nhiễm khuẩn huyết do não mô cầu. Tuy nhiên, *N.meningitidis* có thể đe n Mandela não gây ra viêm màng não, hoặc đe n da gây nên các chummer hoặc ban xuất huyết; hiếm hoi, có thể gặp các tình trạng khẩn cấp, phổi. Tình trạng xuất huyết có thể gặp ở da hoặc ở các cơ quan nội tạng đặc biệt là thận (hồi chuông Waterhouse- Friderichsen); người ta cho rằng tên

Não mô cỏ u (Neisseria Meningitidis)

Viết bởi Biên tập viên

Thứ 7, 12 Tháng 10 2016 13:45 - Lần cập nhật cuối Thứ 7, 12 Tháng 10 2016 13:57

thông này là do giặc phóng các bùu nồi đặc trên vách tảo bào vi khuẩn. Nấm khuẩn huyệt do *N.meningitidis* có thể扩散 đến sáp trong vòng vài tiếng đồng hồ.



Hình ảnh rõ ràng nhất da khi nhiễm *N. meningitidis*

N.meningitidis còn có thể gây nên tình trạng đông máu não i mạc rác do một lõi ngón não i đặc tảo đã đặc giặc phóng ra và kích thích cản thiêt tống hapt yếu tố hoại tử loài a (TNF- α, tumor necrosis factor- α) và hoại hóa yếu tố đông máu XII.

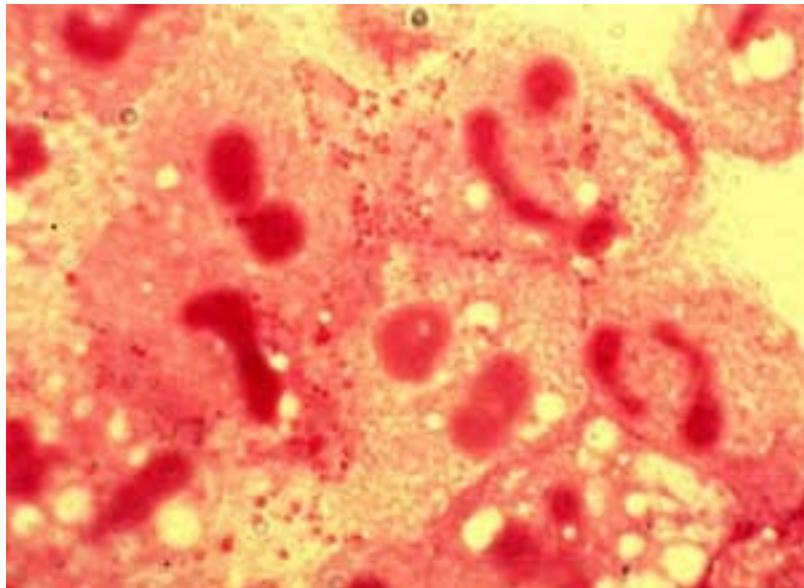
Bệnh chung thông thường gặp nhất của nấm khuẩn huyệt do não mô cỏ u là viêm màng não. Vi khuẩn đã vượt qua hàng rào máu- não và gây ra viêm màng não với các triệu chứng xuất hiện đột ngột như lú lẫn, đau đầu, sốt cao, sốt ánh sáng, cัน cัน, nôn mửa.

Những triệu chứng khác có thể xảy ra, những hiện giao tiếp hạn chế, bùn ngứa, hôn mê...

3.CHÍN ĐOÁN VI SINH VỎ T

3.1 Nhuộm soi

Trong trường hợp viêm màng não, bác sĩ điều tra sẽ tiến hành chọc dò tủy sống. Điều này sẽ đặc biệt giúp định hình xét nghiệm để lấy tủy sống, lấy từ tủy sống nhuộm để nhuộm Gram. Hình ảnh dưới đây là hình ảnh của *N. meningitidis* nhuộm trong tủy sống bào bạch cầu đa nhân cho phép chẩn đoán nhanh chóng viêm màng não.



Hình ảnh *N. meningitidis* trong nhuộm Gram

3.2 Tìm kháng nguyên

Lấy dịch não tủy làm phản ứng ngưng kết với kháng thể đặc hiệu đã đặc biệt trên các hạt latex hoặc trên các giá đỡ khác, người ta có thể chẩn đoán nhanh chóng hiện diện của

Não mô cỏ u (Neisseria Meningitidis)

Viết bởi Biên tập viên

Thứ 7, 12 Tháng 10 2016 13:45 - Lần cập nhật cuối Thứ 7, 12 Tháng 10 2016 13:57

N.meningitidis trong dỗ ch não tủy.

3.3 Nuôi cỏ y

Cỏ y dỗ ch não tủy vào trong môi trường không có chất cản chéo (thường dùng là thạch máu và thạch chocolat), đỗ trong khí trống CO₂ 37°C. Chân các khuỷn lõi nghi ngó; xác định vi khuỷn bằng phản ứng ngưng kết trên phiến kính với kháng thể mủ và các tính chất sinh hóa.

4. PHÒNG BỆNH VÀ ĐIỀU TRỊ

4.1. Phòng bệnh

4.1.1 Phòng bệnh không đặc hiệu

Viêm màng não do não mô cỏ u lây qua đường hô hấp. Khi trong một团体 (gia đình, trường học, đơn vị quân đội,...) có người bị viêm màng não thì những người xung quanh thường đã thấy có N. meningitidis ở họng mũi. Vì vậy, phải phát hiện bệnh sớm và cách ly những người nghi ngờ. Tập thể nào có người đã bị bệnh hoặc những người đã tiếp xúc với người bệnh, phải cho uống kháng sinh phòng.

4.1.2 Phòng bệnh đặc hiệu

Dùng vacxin tinh chất vắc xin polysaccharid của N. meningitidis. Vacxin này gồm 4 nhóm kháng nguyên (A, C, Y và W-135); trong đó, nhóm A gây đáp ứng miễn dịch tốt hơn các nhóm khác ở trung bình 3 tháng tuổi; còn các kháng nguyên nhóm C, Y và W-135 thì gây đáp ứng miễn dịch rõ ràng hơn không gây đáp ứng miễn dịch ở nhóm trẻ dưới 2 tuổi. Polysaccharid nhóm B không có tính sinh miễn dịch rõ ràng nên không đặc hiệu dùng để sản xuất vacxin.

4.2 Điều trị

Bệnh viêm màng não do não mô cỏ u có khả năng tö vong cao, nên phải xíp vào đòngulu tiên cấp cứu. Cần cho nhập viện càng sớm càng tốt, và không nhét thiết phái cách ly ngay. Điều trị bệnh viêm màng não do não mô cỏ u, cũng giống như do *H. influenzae*. Các loại thuốc kháng sinh có thể dùng để điều trị nhiễm trùng như: Penicillin, Ampicillin, Cloramphenicol và Ceftriaxone. Dùng kháng sinh chỉ có hiệu quả cao khi tích cực phòng và điều trị các rủi ro khác.

Để phòng bệnh viêm não, màng não do não mô cỏ u, tránh lây lan trong cộng đồng, Cục Y tế phòng và Bộ Y tế khuyến cáo một số biện pháp sau:

- Thúc đẩy tột vỗ sinh cá nhân: Thường xuyên rửa tay bằng xà phòng, súc miệng, hóng hơi các dung dịch sát khuẩn mũi họng thông thường.
- Thúc đẩy tột vỗ sinh mũi, thông thoáng mũi, mũi làm việc.
- Chống đòn tiêm phòng vaccine phòng bệnh cho trẻ, vaccine đặc hiệu tiêm với các cơ sở tiêm chủng gần vỗ.
- Khi có biểu hiện sốt cao, đau đớn, buồn nôn và nôn, chóng mặt, cần đến ngay cơ sở y tế để đặc검 khám và điều trị kịp thời.

Nguồn:

1. Lê Huy Chính (2007), Vi Sinh Vật Y học, “ Não mô cỏ u” NXB Y học, tr.153 – 156.
2. Địa chỉ trang <http://www.healthline.com/health/meningitis-meningococcal#Overview1>
3. Địa chỉ trang <http://www.cdc.gov/meningococcal/about/diagnosis-treatment.html>